

Mẫu 01_CBT/SGDHN

(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-SGDHN ngày / /2016 của
 Tổng Giám đốc Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội về Quy chế Công bố thông tin
 tại Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội)

BỘ XÂY DỰNG
TỔNG CÔNG TY VIGLACERA - CTCP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 590/TCT - QHCD

Hà Nội, ngày 28 tháng 7 năm 2017

DANH SÁCH CỔ ĐÔNG NHÀ NƯỚC, CỔ ĐÔNG LỚN

Kính gửi: Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội

Mã chứng khoán: VGC

Ngày chốt danh sách sở hữu: 31/03/2017

STT	Tên tổ chức	Phân loại cổ đồng		Số ĐKSH	Ngày cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ghi chú
		Cổ đồng nhà nước	Cổ đồng lớn					
1	2	3	4	5	6	7	8	9
I	Cổ đông nhà nước							
1	BỘ XÂY DỰNG (Nước CHXHCN Việt Nam)	x		VSDVGCLĐ01	30/04/1975	241.985.262	56,67	
II	Nhóm NĐT nước ngoài có liên quan là cổ đông lớn		x			76.092.000	17,81	
1	Grinling International Limited		x	C00033	13/07/2001	8.492.000	1,99	
2	Vietnam Enterprise Investments Limited		x	C3	27/07/2000	14.000.000	3,28	
3	Wareham Group Limited		x	C00046	20/02/2002	11.000.000	2,58	
4	Amersham Industries Limited		x	C00059	05/08/2002	5.000.000	1,17	

STT	Tên tổ chức	Phân loại cổ đông		Số ĐKSH	Ngày cấp	Số lượng CP nắm giữ	Tỷ lệ CP nắm giữ (%)	Ghi chú
		Cổ đông nhà nước	Cổ đông lớn					
1	2	3	4	5	6	7	8	9
5	Aquila SPC Ltd		x	CB0387	28/12/2016	2.000.000	0,47	
6	Auriga SPC Ltd		x	CB0388	28/12/2016	1.788.200	0,42	
7	DC Developing Markets Strategies Public Limited Company		x	CA6526	16/08/2013	6.500.000	1,52	
8	Draig Ltd		x	CB0965	04/04/2017	3.611.800	0,85	
9	Idris Ltd		x	CB0966	04/04/2017	4.000.000	0,94	
10	KB Vietnam Focus Balanced Fund		x	CS3971	30/03/2007	2.100.000	0,49	
11	Norges Bank		x	CA2180	29/08/2008	12.000.000	2,81	
12	Seren Ltd		x	CB0967	04/04/2017	3.600.000	0,84	
13	Vela SPC Ltd		x	CB0390	28/12/2016	2.000.000	0,47	

Nơi nhận: *Wau*

- Như kính gửi;
- Website TCT (để CBTT);
- Lưu: VP, QHCH TCT.

Đại diện tổ chức
Người đại diện theo pháp luật/Người UQ CBTT



KT/TỔNG GIÁM ĐỐC TỔNG CÔNG TY
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC
Nguyễn Anh Tuấn